

**TOÀN VĂN PHÁT BIỂU TẠI LỄ KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY
THÀNH LẬP NGÀNH NGOẠI GIAO VIỆT NAM***

GS. TS. Tô Lâm
Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương
Đảng Cộng Sản Việt Nam

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Bộ Ngoại giao và Ban Đối ngoại Trung ương,

Thưa toàn thể các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác đối ngoại, ngoại giao qua các thời kỳ và đại diện cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế,

Thưa các vị Đại sứ, Đại biện, Trưởng đại diện các tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Trong không khí hào hùng, thiêng liêng hướng tới kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9, hôm nay chúng ta có mặt tại đây để cùng nhìn lại chặng đường 80 năm xây dựng và trưởng thành của ngành Ngoại giao Việt Nam. Đây là niềm vui, niềm tự hào chung của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

Ra đời và trưởng thành cùng đất nước, trải qua 80 năm lịch sử hào hùng của dân tộc, lớp lớp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác đối ngoại, ngoại giao bằng những nỗ lực không ngừng nghỉ

* Toàn văn bài phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập ngành Ngoại giao được tổ chức tại Trụ sở Bộ Ngoại giao, Hà Nội, ngày 25/8/2025. Nguồn: *Báo Thế giới và Việt Nam*, <https://baoquocte.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-le-ky-niem-80-nam-ngay-thanh-lap-nganh-ngoai-giao-325522.html&link=2>.

và cả những hy sinh thầm lặng đã góp phần viết nên một bản anh hùng ca vĩ đại của cả dân tộc. Ngoại giao luôn gắn liền với vận mệnh đất nước từ buổi bình minh độc lập mùa thu năm 1945 đến khúc ca khải hoàn hòa bình, thống nhất năm 1975 và đổi mới, hội nhập, xây dựng cơ đồ, vươn tầm vị thế Việt Nam trên trường quốc tế ngày nay.

Trong hành trình lịch sử vinh quang đó, đối ngoại, ngoại giao Việt Nam có quyền tự hào về những đóng góp xứng đáng của mình. Xin chúc mừng ngành Ngoại giao được đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất và chúc mừng và kính chúc sức khỏe Anh hùng Lao động Nguyễn Thị Bình.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã long trọng công bố với thế giới sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Từ giây phút ấy, giây phút nước Việt Nam ta “rũ bùn đứng dậy sáng lòa”, nền ngoại giao Việt Nam dưới sự dẫn dắt trực tiếp của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là Bộ trưởng Ngoại giao đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, tự do đã mang trong mình sứ mệnh kép: Bảo vệ nền độc lập non trẻ vừa giành được và mở rộng cánh cửa quan hệ hợp tác với bạn bè khắp năm châu.

Cùng với quốc phòng và an ninh, Đảng và Bác Hồ hết sức coi trọng vai trò trọng yếu của ngoại giao. Người đã khẳng định: “Sau vấn đề phòng thủ, ngoại giao là một vấn đề cần yếu cho một nước độc lập.” Trước khi nước nhà giành được độc lập, Bác Hồ đã trực tiếp thực hiện các hoạt động đối ngoại nhân dân và đối ngoại đảng rất phong phú trong quá trình tìm đường cứu nước. Người đã đặt những viên gạch đầu tiên xây dựng nên nền ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Đây là nét độc đáo, đặc sắc của nền ngoại giao Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh.

Trong kháng chiến, đối ngoại, ngoại giao là mặt trận không tiếng súng. Khi vận nước “ngàn cân treo sợi tóc”, dưới sự dẫn dắt tài tình của Bác Hồ, đường lối “Hòa để tiến” đã được vận dụng một cách linh hoạt: Hiệp định Sơ bộ ngày 06/3/1946, Tạm ước ngày 14/9/1946 đã “biên thời gian thành lực lượng”, bảo vệ chính quyền non trẻ. Suốt hai cuộc kháng chiến, đối ngoại, ngoại giao gắn bó chặt chẽ với quân sự và chính trị, tạo thế “vừa đánh, vừa đàm”, tranh thủ ba dòng thác cách mạng, huy động mạnh mẽ sự ủng hộ và giúp đỡ của bạn bè quốc tế, trở thành một mặt trận quan trọng, có ý nghĩa chiến lược. Từ Hiệp định Geneva năm 1954 đến Hiệp định Paris năm 1973, mỗi văn kiện đều in dấu trí tuệ, bản lĩnh, sự hy sinh thầm lặng của biết bao thế hệ cán bộ đối ngoại, ngoại giao, đã góp phần chuyển hóa và khẳng định thắng lợi trên chiến trường thành thắng lợi trên bàn đàm phán, buộc các thế lực xâm lược công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

Sau ngày thống nhất đất nước, thực hiện công cuộc đổi mới, đối ngoại, ngoại giao tiếp tục đi đầu, từng bước phá thế bao vây cấm vận, thúc đẩy hội nhập quốc tế, kiến tạo cục diện đối ngoại rộng mở, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại. Đối ngoại, ngoại giao tích cực và đi đầu trong kết nối sức mạnh bên trong với sức mạnh bên ngoài, góp phần đưa Việt Nam từ một đất nước bị chiến tranh tàn phá nặng nề, bị bao vây, cấm vận, trở thành một nền kinh tế năng động, nằm trong nhóm 20 quốc gia có quy mô thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài hàng đầu thế giới; tham gia, đảm nhiệm nhiều trọng trách đa phương tại ASEAN, Liên hợp quốc, APEC, ASEM, tiểu vùng Mekong và nhiều cơ chế quan trọng khác.

Đối ngoại, ngoại giao là cầu phần quan trọng trong thế trận bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Trong thời kỳ đổi mới, cùng với quốc phòng - an ninh, ngoại giao đã luôn khẳng định, thể hiện được vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực tham gia giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; thúc đẩy

giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình; góp phần củng cố đoàn kết quốc tế, phát huy sức mạnh mềm quốc gia và tranh thủ tối đa các nguồn lực, điều kiện thuận lợi bên ngoài để phục vụ thiết thực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những đóng góp quan trọng của đối ngoại, ngoại giao trong đàm phán phân định biên giới và phân giới cắm mốc trên bộ, phân định trên biển với các nước, tăng cường tin cậy, thúc đẩy điềm đồng với các đối tác... đã góp phần thiết thực bảo vệ Tổ quốc Việt Nam thân yêu từ sớm, từ xa.

Đối ngoại, ngoại giao cũng là lực lượng chủ công trong nâng tầm vị thế của Việt Nam. Đến nay, chúng ta có quan hệ với 194 quốc gia, với mạng lưới 98 cơ quan đại diện (và đang tiếp tục mở rộng); quan hệ từ đối tác toàn diện trở lên với 38 nước, bao gồm tất cả các nước lớn và với cả 5 Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, 18/20 thành viên G20 và toàn bộ các nước ASEAN. Đảng ta hiện có quan hệ với 259 chính đảng tại 119 quốc gia, trong đó có 63 đảng cầm quyền...

Ngoại giao cũng đã xây dựng được đội ngũ cán bộ ngày càng lớn mạnh, trưởng thành. Bộ Ngoại giao, cơ quan chuyên trách, chủ công về đối ngoại sau khi hợp nhất với Ban Đối ngoại Trung ương và tiếp nhận một phần nhiệm vụ của Ủy ban Đối ngoại Quốc hội thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về đối ngoại trên cả ba trụ cột: Đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Lớp lớp các nhà ngoại giao xuất sắc đã tiếp nối khẳng định được cốt cách nền ngoại giao thời đại Hồ Chí Minh trong lòng bạn bè quốc tế. Nhiều cán bộ ngoại giao đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều danh hiệu cao quý khác. Nhiều thế hệ cán bộ chuyên trách đối ngoại, ngoại giao ngày càng trưởng thành, được đào tạo bài bản, có trình độ cao, bản lĩnh vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân.

Những thành tựu ấy là trái ngọt của bản lĩnh, trí tuệ, đoàn kết và hy sinh, góp phần to lớn vào thắng lợi chung của cách mạng Việt Nam.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Nhìn lại chặng đường 80 năm, chúng ta càng thấm thía những nguyên nhân cốt lõi làm nên bản lĩnh và sự thành công của ngoại giao Việt Nam:

Trước hết là sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng đối với đối ngoại, ngoại giao. Đường lối đúng đắn, nhất quán, độc lập, tự chủ; tầm nhìn chiến lược của Trung ương Đảng mà trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư là nhân tố quyết định mọi thắng lợi về đối ngoại, ngoại giao.

Thứ hai, tư tưởng, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh với phương pháp kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phương châm “đĩ bất biến ứng vạn biến”; nghệ thuật “ngũ tri” (biết mình, biết người, biết thời thế, biết dừng và biết biến); phong cách kết hợp hài hòa giữa giá trị dân tộc và nhân loại đã làm cho mọi người cảm thấy gần gũi, chân thành. Không có gì khác, tư tưởng, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh chính là kim chỉ nam dẫn đường cho mọi thắng lợi của ngoại giao Việt Nam.

Thứ ba, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đồng lòng của cả hệ thống chính trị. Chỗ dựa của ngoại giao là Đảng, là Tổ quốc, là Nhân dân. Ngoại giao luôn kết hợp chặt chẽ với quốc phòng - an ninh - kinh tế - văn hóa, kết nối Trung ương - địa phương - doanh nghiệp - kiều bào; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của cả đất nước.

Thứ tư, sự ủng hộ, hợp tác rộng rãi của bạn bè, đối tác quốc tế. Từ những người bạn trong phong trào hòa bình đến các đối tác phát triển hôm nay, niềm tin dành cho Việt Nam được dựng xây trên giá trị phổ

quát toàn nhân loại và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam: Đoàn kết, thủy chung, nhân nghĩa...

Thưa các đồng chí và các bạn,

Truyền thống, thành tựu và lịch sử 80 năm vẻ vang đã để lại cho ngoại giao Việt Nam những bài học lớn, còn nguyên giá trị đến hôm nay và cả mai sau. Đó là kết tinh của lý luận và thực tiễn cách mạng, đã tôi luyện nên bản lĩnh của một nền ngoại giao trưởng thành ngày nay. Tôi cũng thấy bốn bài học mà đồng chí Nguyễn Dy Niên vừa trao đổi là rất sâu sắc, đây cũng là sự thể hiện quá trình tích lũy kinh nghiệm chung của nhiều thế hệ cán bộ ngoại giao. Tôi xin bổ sung một số bài học để chia sẻ với các đồng chí và các bạn:

Bài học về kiên định lợi ích quốc gia - dân tộc. Mọi tư duy, mọi sách lược, mọi bước đi đối ngoại đều phải phục vụ thực hiện mục tiêu cao nhất: bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; thúc đẩy phát triển bền vững, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân. Trong giai đoạn 1945 - 1946, khi vận nước khó khăn, chúng ta phải tạm nhân nhượng có nguyên tắc để bảo toàn lực lượng, giữ vững chính quyền còn non trẻ. Sau này, trong tiến trình hội nhập, lợi ích quốc gia - dân tộc cũng luôn là cơ sở để chúng ta đàm phán, ký kết, tham gia các hiệp định thương mại tự do chất lượng cao, chủ động tham gia xây dựng chuẩn mực và luật lệ quốc tế theo hướng có lợi cho phát triển đất nước.

Bài học về sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Trong đó, nội lực là căn cốt, là quyết định; ngoại lực là nguồn lực quan trọng, đột phá. Trong kháng chiến, đối ngoại, ngoại giao đã góp phần kết hợp sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc với phong trào nhân dân thế giới ủng hộ chính nghĩa của Việt Nam, tạo nên sức mạnh tổng hợp vô cùng to lớn. Trong hòa bình, dựng xây, phát triển đất nước, ngoại giao đã

góp phần quan trọng kết hợp sức mạnh và sự sáng tạo của Nhân dân ta với nguồn vốn, công nghệ, tri thức quản trị hiện đại từ bên ngoài; biến hội nhập thành động lực phát triển, đưa Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Bài học kiên định về nguyên tắc, linh hoạt về sách lược. Nguyên tắc là bất biến: độc lập, chủ quyền, thống nhất quốc gia, lợi ích quốc gia - dân tộc, tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, tôn trọng chính nghĩa và lẽ phải. Sách lược là vạn biến: Hóa giải khác biệt bằng đối thoại, xây dựng lòng tin, mở rộng hợp tác, đan xen lợi ích. Nhờ đó, ngoại giao đã xử lý hài hòa các mối quan hệ; vừa đấu tranh bảo vệ lợi ích, vừa mở rộng hợp tác, đưa quan hệ với nhiều đối tác đi vào chiều sâu, ổn định, thực chất.

Bài học lấy nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược làm cơ sở của Ngoại giao. Trong một thế giới biến động mạnh, nhanh và phức tạp, ngoại giao phải nhìn xa, đoán trước, đi trước một bước - nắm bắt xu thế, nhận diện khó khăn, dự báo kịch bản, đề xuất lựa chọn chính sách kịp thời và khả thi. Tranh thủ tối đa đóng góp trí tuệ, chất xám, ý tưởng của các giới trong xã hội để không ngừng làm mạnh mẽ thêm “dòng chảy trí thức” cho công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược đối ngoại.

Bài học xây dựng đội ngũ cán bộ là then chốt của then chốt. Lời dạy của Bác: “Cán bộ là gốc của mọi công việc” luôn còn nguyên giá trị. Muốn có nền ngoại giao mạnh, phải có đội ngũ cán bộ vững vàng về bản lĩnh chính trị, tinh thông nghiệp vụ, giỏi ngoại ngữ, am hiểu luật pháp và thông lệ quốc tế, giàu tri thức văn hóa, thấm nhuần tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, có kỷ luật - kỷ cương - liêm chính - trách nhiệm. Đào tạo - bồi dưỡng - rèn luyện phải thường xuyên, liên tục, bài bản; đi đôi với cơ chế trọng dụng nhân tài và kiểm soát quyền lực một cách hiệu quả.

Bài học gắn ngoại giao với lòng dân. Thành công ngoại giao phải được đo bằng lợi ích thiết thực của đất nước, của Nhân dân. Bảo hộ công dân, hỗ trợ kiều bào, tạo thuận lợi cho thương mại - đầu tư - du lịch, lan toả hình ảnh Việt Nam thân thiện, đáng tin cậy - là những thước đo sống động của một nền ngoại giao hiện đại, lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Thế giới đang trải qua những thay đổi mang tính thời đại: Sự nổi lên gay gắt của các vấn đề toàn cầu mà không một nước nào đủ khả năng tự giải quyết; chạy đua vũ trang, xung đột cục bộ; tái định hình chuỗi cung ứng; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ hiện đại, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, công nghệ lượng tử, công nghệ sinh học... vừa là thách thức, vừa là thời cơ đối với đất nước ta.

Trong nước, sau 40 năm đổi mới, đất nước ta đã tạo dựng nên thế và lực mới song vẫn tiếp tục đối mặt với nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế; vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu còn khiêm tốn. Mục tiêu giữ vững hòa bình, ổn định, phát triển nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân là trách nhiệm nặng nề, song cũng là vinh dự lớn đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trong đó có ngành đối ngoại, ngoại giao.

Trong bối cảnh ấy, ngoại giao Việt Nam phải không ngừng nâng cao năng lực toàn diện, phải có tầm nhìn chiến lược, nhanh nhạy về chính sách, năng lực dự báo chính xác, bắt kịp tình hình, nghệ thuật xử lý đúng đắn quan hệ với các đối tác; chủ động, tích cực “kết nối - điều phối - dẫn dắt” trong các vấn đề khu vực và toàn cầu, nhất là những vấn đề mà chúng ta có lợi ích thiết thực. Đồng thời ngoại giao Việt Nam cũng cần tiếp tục đóng góp tích cực vào huy động nguồn lực phục vụ cho phát triển, nhất là vốn, công nghệ, nhân lực chất lượng cao; nâng cao hiệu quả sức mạnh truyền thông đối ngoại để củng cố niềm tin, dựng xây hình ảnh

quốc gia năng động, sáng tạo, có vị thế và là đối tác tin cậy của cộng đồng quốc tế.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Ngoại giao Việt Nam đang đứng trước sứ mệnh lịch sử. Đó là phải giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện thành công các đột phá lớn của đất nước, đặc biệt là hai mục tiêu 100 năm, góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển thịnh vượng. Với tầm nhìn dài hạn cho chặng đường tới, tiếp tục phát huy vai trò “tiên phong” và nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên” của đối ngoại, ngoại giao trên nền tảng đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nhất là Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, tôi đề nghị ngành Ngoại giao quán triệt và tập trung thực hiện một số định hướng lớn sau:

Thứ nhất, xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp, mang đậm bản sắc Việt Nam.

Toàn diện trên cả ba trụ cột: Đối ngoại đảng - ngoại giao nhà nước - đối ngoại nhân dân, kết hợp chặt chẽ với quốc phòng, an ninh, kinh tế, khoa học, công nghệ, văn hóa và thông tin đối ngoại.

Hiện đại về tư duy, phương pháp, công cụ: Thực hiện chuyển đổi số ngoại giao, phân tích dữ liệu lớn, ngoại giao số - công dân số - truyền thông số; chuẩn hóa các quy trình, tiêu chuẩn ngoại giao.

Chuyên nghiệp về con người, tổ chức, kỷ luật thực thi; văn hóa ứng xử, văn phong đàm phán, kỹ năng đa phương ngang tầm khu vực và toàn cầu.

Phát huy bản sắc ngoại giao Việt Nam: Kiên định về nguyên tắc, uyển chuyển về sách lược, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, nâng cao vị thế quốc gia đi đôi với tôn vinh giá trị của hòa bình, đề cao chủ nghĩa nhân văn cao cả và tích cực đóng góp có trách nhiệm đối với giá trị chung của nhân loại và cộng đồng quốc tế.

Thứ hai, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.

Giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Trên cơ sở Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế, nhất là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS), xử lý thỏa đáng các vấn đề trên biển, trên đất liền với phương châm vừa hợp tác, vừa đấu tranh, trong đó nỗ lực thúc đẩy hợp tác, đối thoại, tìm kiếm điểm đồng với các bên liên quan.

Đẩy mạnh ngoại giao toàn diện phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ: Chủ động thu hút nguồn lực chất lượng cao (vốn đầu tư chiến lược, công nghệ lõi, nhân lực tinh hoa); tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cấp, ký kết các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, chất lượng cao; kết nối các sáng kiến hạ tầng, logistics, chuỗi cung ứng, tài chính xanh; nâng cao vị trí của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Khai thác tối đa vai trò của ngoại giao trong các lĩnh vực chuyên ngành, đặc biệt là khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, hợp tác công nghệ mới, trao đổi chuyên gia...

Làm tốt công tác bảo hộ công dân, chăm lo, làm chỗ dựa tin cậy cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài dù ở bất kỳ đâu, trong bất kỳ thời điểm nào; phát huy có hiệu quả nguồn lực trí thức người Việt trên toàn cầu.

Thứ ba, nâng tầm đóng góp của Việt Nam trong nền chính trị thế giới, nền kinh tế toàn cầu, nền văn minh nhân loại, cho hòa bình, hợp tác, phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Chủ động, tích cực, đề xuất sáng kiến tại các diễn đàn đa phương có ý nghĩa chiến lược; vươn lên đảm nhiệm vai trò nòng cốt, dẫn dắt tại các diễn đàn, tổ chức đa phương có tầm quan trọng chiến lược, phù hợp với yêu cầu, khả năng và điều kiện cụ thể của đất nước.

Góp phần tăng cường điểm đồng, thu hẹp khác biệt, đẩy mạnh và nâng tầm hoạt động đa phương. Chủ động, tích cực cùng các nước đóng góp xây dựng trật tự chính trị, kinh tế thế giới công bằng, bình đẳng, dựa trên Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.

Phát huy vai trò tiên phong, sẵn sàng đi đầu trong những lĩnh vực ưu tiên, thuộc lợi ích thiết thực của đất nước, đặc biệt là ứng phó với biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, chuyển giao công nghệ. Tham gia chủ động, có trách nhiệm vào việc giải quyết các vấn đề chung của khu vực, thế giới. Hòa hòa giữa lợi ích quốc gia - dân tộc với nghĩa vụ quốc tế; tăng cường đóng góp của Việt Nam vào các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc và các hoạt động cứu trợ nhân đạo...

Đổi mới mạnh mẽ công tác ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, góp phần nâng tầm, củng cố sức mạnh mềm của đất nước, quảng bá hình ảnh, bản sắc và giá trị Việt Nam, làm phong phú thêm cho nền văn minh nhân loại.

Thứ tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược về đối ngoại.

Trong một thế giới đang biến đổi sâu sắc, khó dự báo, ngoại giao phải thực sự là tai, mắt, là chỗ dựa tin cậy về tham mưu định hướng chiến lược của Đảng và Nhà nước về đối ngoại; phối hợp chặt chẽ với

các ban, bộ ngành, các địa phương, không ngừng nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược, không để Tổ quốc bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Để làm được điều đó, cần tăng cường đầu tư cho công tác nghiên cứu, đổi mới tư duy và cách tiếp cận về văn hóa tham mưu theo hướng thẳng thắn, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích của quốc gia - dân tộc.

Xây dựng hệ sinh thái nghiên cứu đối ngoại: Kết nối các trung tâm nghiên cứu mạnh trong và ngoài nước, học giả kiều bào, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới, nhất là Trí tuệ nhân tạo trong công tác nghiên cứu, tham mưu; phát triển trung tâm phân tích dữ liệu chiến lược. Hoàn thiện cơ chế cảnh báo sớm, kịch bản hóa rủi ro địa - chính trị - kinh tế - công nghệ; đề xuất phương án ứng phó kịp thời, khả thi.

Thứ năm, xây dựng đội ngũ cán bộ ngoại giao “vừa hồng, vừa chuyên”, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới.

Làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về lý luận chính trị, chuyên môn pháp lý quốc tế, ngôn ngữ - văn hóa đối tác, kỹ năng ngoại giao đa phương, ngoại giao số, ngoại giao công chúng. Học tập suốt đời, không ngừng nghỉ là phương châm chỉ đạo trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động của ngành ngoại giao.

Thu hút, trọng dụng nhân tài; tạo môi trường để cán bộ trẻ rèn mình qua việc khó, việc mới; dành đủ nguồn lực cho đối ngoại tương xứng với thế và lực mới của đất nước để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần để cán bộ ngoại giao yên tâm công hiến.

Chú trọng xây dựng các cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh trong toàn ngành. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành và địa phương, nhất là quốc phòng, an ninh, tạo “thế chân kiềng” vững chắc bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; đồng thời góp phần thúc đẩy đất nước phát triển nhanh, bền vững.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Trải qua những biến động của thời cuộc, ngoại giao Việt Nam đã không ngừng vươn lên, khẳng định bản lĩnh một dân tộc yêu chuộng hòa bình, khát vọng phát triển, bản lĩnh và khôn khéo trong ứng xử đối ngoại. Hôm nay, khi đứng trong cộng đồng quốc tế với tư thế mới, chúng ta có quyền tự hào rằng: Ngoại giao Việt Nam không chỉ phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, mà còn góp phần thắp sáng niềm tin về một thế giới hòa bình, hợp tác và phát triển.

Nhìn lại chặng đường 80 năm, chúng ta mãi khắc ghi sự lãnh đạo tài tình, đúng đắn, sáng suốt của Đảng, công lao trời biển của Chủ tịch Hồ Chí Minh và tri ân các thế hệ đi trước đã đổ mồ hôi, xương máu và trí tuệ trên mặt trận không tiếng súng song hết sức vẻ vang này; trân trọng cảm ơn bạn bè quốc tế đã đồng hành; trân trọng biết ơn đồng bào, chiến sĩ cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài luôn là hậu phương vững chắc của đối ngoại, ngoại giao.

Hai mươi năm tới, Việt Nam phải vươn mình trở thành nước phát triển, có thu nhập cao, một quốc gia hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc. Đó là mệnh lệnh của trí tuệ và trái tim, là khát vọng lớn lao “sánh vai với các cường quốc năm châu” của Bác Hồ và toàn dân tộc Việt Nam. Tôi tin tưởng chắc chắn rằng ngoại giao Việt Nam - với bản lĩnh, trí tuệ, khí phách và cốt cách của con người Việt Nam - sẽ tiếp tục là lực lượng tiên phong, nòng cốt trong các trọng trách vinh quang: Tạo lập và gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định, tiên phong kết nối hợp tác, khơi mở và thu hút nguồn lực phát triển, không ngừng nâng cao vị thế đất nước.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng những thành quả, đóng góp xuất sắc của đối ngoại, ngoại giao; đồng thời kỳ vọng toàn ngành chúng ta tiếp tục đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, lập nên nhiều thành tích, thành tựu mới, xứng đáng với sự tin cậy, kỳ vọng của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, tôi bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới bạn bè quốc tế, đặc biệt là các nước, tổ chức quốc tế mà quý vị Đại sứ, Đại biện, Trưởng đại diện có mặt ở đây đã luôn luôn kề vai, sát cánh ủng hộ chúng tôi trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày nay.

Thân ái gửi tới các đồng chí, các quý vị và các bạn lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công! Chúc ngành Ngoại giao Việt Nam tiếp tục vững bước, không ngừng tỏa sáng trên trường quốc tế! Chúc tình hữu nghị, đoàn kết giữa Việt Nam và bạn bè quốc tế ngày càng đơm hoa kết trái!

Trân trọng cảm ơn các đồng chí và các bạn!